TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2020/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 05 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2020/TLVDS - HNGĐ ngày 07/5/2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

+ Bà Quàng Thị T - Sinh năm 1989.

+ Ông Lường Văn C - Sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Bản N, xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 03/2015, do Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên cấp ngày 06/02/2015 cho ông Lường Văn C và bà Quàng Thị T, cùng lời trình bày của các bên có đủ cơ sở xác nhận quan hệ hôn nhân giữa ông C và bà T là hợp pháp.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; bản tự khai của ông C, bà T và Biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 28/5/2020, ông C, bà T cùng xác định, trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn hay cãi nhau, không cảm thông, chia sẻ, không yêu thương nhau. Nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng, hiện vợ chồng mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm ai. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy ông C, bà T thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông C, bà T là sự tự nguyện của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Ông C, bà T có hai người con chung là cháu Lường Thiên L - sinh ngày 24/3/2014 và cháu Lường Thiên V - sinh ngày 24/3/2014. Hai bên thỏa thuận, giao hai cháu L, V cho ông Lường Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu L, V đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lường Văn C và bà Quàng Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lường Thiên L - sinh ngày 24/3/2014 và cháu Lường Thiên V - sinh ngày 24/3/2014 cho ông Lường Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cả hai cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Quàng Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lường Văn C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000049, ngày 06/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Ông C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP. ĐBP;
- Chi cục THADS TP. Đ;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bằng